ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 **-** *23/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28212305319	Dương Việt	Anh	07/02/2004	Hà Tĩnh	32CBN7						
2	28212324695	Trần Quốc	Bảo	17/02/2004	Quảng Ngãi	32CBN7						
3	28204600235	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	05/08/2003	Quảng Ngãi	32CBN7						
4	28212700429	Phan Trung	Hoàng	24/05/2004	Gia Lai	32CBN7						
5	29214864978	Trần Thị	Hương	09/05/2005	Quảng Trị	32CBN7						
6	28214603825	Nguyễn Hữu Duy	Khải	15/06/2004	Đà Nẵng	32CBN7						
7	29219430031	Phan Thế	Khải	30/04/2005	TP Huế	32CBN7						
8	29206531950	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Khuê	10/08/2005	Gia Lai	32CBN7						
9	29208144980	Phan Thị Ái	Linh	18/06/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
10	28205140079	Phạm Thị Hà	My	28/11/2004	Đà Nẵng	32CBN7						
11	29204759925	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	07/11/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
12	27212134735	Nguyễn Huy	Hoàng	15/08/2003	Quảng Trị	29TSC8						Thi lại
13	27202133649	Ngô Thị	Giang	16/09/2003	Quảng Ngãi	30CYC4						Học lại
14	28214904414	Huỳnh Thanh	Phú	20/10/2004	Quảng Nam	31TBN18						Lần 1
15	28212349475	Dương Đình	Tuân	09/09/2004	Quảng Ngãi	31TBN7						Thi lại
16	27212943841	Lê Nguyễn Phi	Trường	12/05/2003	Quảng Nam	31TSC8						Thi lại
17	28212552639	Nguyễn Bảo	Vinh	31/08/2004	Quảng Nam	31TYC10						Lần 1

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 **-** *23/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204634483	Võ Phùng Uyên	Nhi	04/09/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
2	29204660597	Huỳnh Thị Yến	Nhi	05/05/2005	Quảng Ngãi	32CBN7						
3	29205155693	Trương Võ Hòa	Nhi	12/01/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
4	29214356565	Võ Hữu	Phúc	07/03/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
5	30204826256	Huỳnh Hương Lan	Phương	22/03/2006	Quảng Ngãi	32CBN7						
6	28214644233	Lê Thị Nhã	Tâm	13/04/2004	Đà Nẵng	32CBN7						
7	29214765331	Trần Thị Hà	Thư	01/10/2004	Quảng Ngãi	32CBN7						
8	29204358595	Phạm Nguyễn Nguyên	Trâm	18/11/2005	Đà Nẵng	32CBN7						
9	29206524796	Trần Nguyễn Tường	Vy	06/10/2005	Gia Lai	32CBN7						
10	29207136997	Đào Cẩm	Hân	21/11/2005	Phú Yên	32CHT6						
11	29204520892	Đinh Thị Kim	Hoa	18/02/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
12	29207138977	Huỳnh Lê Bích	Hợp	19/11/2005	Đắk Lắk	32CHT6						
13	29214658523	Châu Ngọc Từ	Huy	23/11/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
14	29214634786	Nguyễn Trọng	Khang	10/11/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
15	29207400060	Nguyễn Thị Minh	Khuê	30/06/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
16	29206635532	Nguyễn Bảo	Ngọc	05/03/2005	TP Huế	32CHT6						
17	29206663894	Lê Thị Yến	Nhi	24/08/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						
18	29202760853	Võ Thị	Phúc	25/02/2005	Đắk Lắk	32CHT6						
19	29208141147	Nguyễn Thị	Phương	05/04/2005	Thanh Hóa	32CHT6						
20	29218063129	Từ Minh	Quân	05/04/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						
21	29208041929	Phùng Thị Thúy	Quyên	17/10/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
22	29208120250	Võ Thị Kim	Thoa	22/09/2005	Quảng Nam	32CHT6						
23	29207129736	Nguyễn Thị	Thúy	02/09/2005	Bình Định	32CHT6						
24	29204650334	Lê Thị Kim	Tiến	12/03/2004	Đà Nẵng	32CHT6						
25	28207404052	Đinh Nữ Tường	Vy	27/02/2004	Quảng Trị	32CHT4						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 **-** *23/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29208138458	Nguyễn Tú	Trinh	26/10/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
2	28212500175	Nguyễn Hải	Tuấn	11/12/2004	Quảng Ngãi	32CHT6						
3	29207152203	Trần Thị Ánh	Tuyết	19/03/2005	Đà Nẵng	32CHT6						
4	29207156109	Võ Thị Tường	Vi	01/10/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						
5	29217156060	Nguyễn Trần Tấn	Vĩ	05/05/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						
6	29207151792	Tạ Nguyễn Như	Ý	16/05/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						
7	29208058431	Nguyễn Thị Vân	Anh	15/01/2005	Đà Nẵng	32THT9						
8	30204655595	Lê Quỳnh	Anh	21/07/2006	TP Huế	32THT9						
9	29208063687	Lê Thị Ngọc	Chi	20/03/2005	Đắk Lắk	32THT9						
10	29202852562	Chắng Thanh	Chúc	07/03/2005	Đắk Lắk	32THT9						
11	29212251115	Ngô Vạn	Đức	30/11/2005	Đà Nẵng	32CSC4						Thi lại
12	29211136954	Lê Thanh	Hiếu	13/09/2005	Đà Nẵng	32CSC4						Lần 1
13	28203035438	Nguyễn Thị Hà	Ny	14/12/2004	Quảng Bình	32CYC2						Lần 1
14	28206252622	Dương Thị Kiều	Trang	15/11/2004	Đà Nẵng	32CYC4						Thi lại
15	28212347330	Lê Kim	Hoà	21/04/2004	Đà Nẵng	32SYC4						Thi lại
16	28208003982	Phạm Thị Thùy	Trang	28/06/2004	Đăk Lăk	32TBN1						Thi lại
17	28212300385	Trần Đức	Tính	24/10/2004	Bình Định	32TBN7						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 **-** *23/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204342034	Nguyễn Ngọc Linh	Giang	07/09/2005	Quảng Trị	32THT9						
2	29206740815	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	31/07/2005	Đà Nẵng	32THT9						
3	29206254816	Đoàn Thị Ngọc	Hằng	14/02/2003	Đà Nẵng	32THT9						
4	29204955670	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	12/01/2005	Đà Nẵng	32THT9						
5	29209553529	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16/01/2005	Quảng Trị	32THT9						
6	29218246643	Lâm Việt	Hoàng	31/03/2005	Đà Nẵng	32THT9						
7	28212504375	Lê Phan Đan	Huy	21/10/2004	Đà Nẵng	32THT9						
8	29214620947	Lê Văn	Kiên	24/04/2005	Quảng Trị	32THT9						
9	29214154214	Nguyễn Tiến	Mạnh	08/09/2004	Đà Nẵng	32THT9						
10	29204660321	Nguyễn Thu	Ngân	30/11/2005	Đà Nẵng	32THT9						
11	28212504764	Phạm Đình	Phú	15/01/2004	Quảng Trị	32THT9						
12	29204861581	Đỗ Thị Như	Quyền	10/06/2005	Đà Nẵng	32THT9						
13	29206662637	Kim Như	Quỳnh	17/06/2005	Đà Nẵng	32THT9						
14	28217130875	Ngô Lê Phương	Tâm	14/09/2004	Đắk Lắk	32THT9						
15	29216232092	Đào Văn	Thắng	26/03/2005	Đà Nẵng	32THT9						
16	29204520696	Nguyễn Thị Hoài	Thu	28/10/2005	Quảng Ngãi	32THT9						
17	29204646200	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	14/11/2005	Đà Nẵng	32THT9						
18	29203280330	Bùi Thị	Thương	02/02/2003	Hà Tĩnh	32THT9						
19	29204650923	Phạm Ngọc	Trâm	27/10/2005	Quảng Ngãi	32THT9						
20	29216544946	Nguyễn Thanh	Trường	05/05/2005	Quảng Trị	32THT9						
21	29204622561	Nguyễn Thị Xuân	Uyên	17/02/2001	Đà Nẵng	32THT9						
22	29202862189	Trần Lê Yến	Vy	19/12/2005	TP Hồ Chí Minh	32THT9						
23	29204856495	Nguyễn Thị Phi	Yến	07/02/2005	Đà Nẵng	32THT9						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**